

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAN LỘC
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2025/HSST
Ngày: 14-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAN LỘC

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Đào

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Quốc Linh; Bà Nguyễn Thị Thor

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Văn Hào – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Can Lộc

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc tham gia phiên tòa:** Bà Phan Thị Phương Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2025/QĐXXST-HS ngày 28/02/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 17/11/1968 tại thị trấn L, huyện Ý, tỉnh Nam Định; Nơi đăng ký HKTT: Tổ A, thị trấn L, huyện Ý, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 07/10; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Con ông: Lê Văn C, sinh năm 1940 (Đã mất) và bà Dương Thị H, sinh năm 1942, già yếu, hiện trú tại thị trấn L, huyện Ý, tỉnh Nam Định; Họ tên vợ: Nguyễn Thị H1, sinh năm 1970, nghề nghiệp: Kinh doanh; Bị cáo có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1999; Tiền án: 01 tiền án - ngày 13/6/2023, Lê Văn T bị TAND huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, ngày 03/11/2023 thi hành xong toàn bộ nghĩa vụ thi hành án dân sự, ngày 25/4/2024 chấp hành xong thời gian cải tạo không giam giữ; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14/7/2020, Lê Văn T bị Công an xã M, huyện V, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng, đã nộp tiền phạt ngày 14/7/2020; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 02/01/2025 đến nay, hiện đang trú tại thị trấn L, huyện Ý, tỉnh Nam Định; có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Trần Đức H2, sinh năm 1960; nghề nghiệp: bảo vệ; trú tại: Thôn L, xã V, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

2. Anh Tôn Đức H3, sinh năm 1969; nghề nghiệp: làm ruộng; trú tại: Thôn

L, xã V, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

3. Anh Hồ Thiên T1, sinh năm 1984; nghề nghiệp: làm ruộng; trú tại: Thôn L, xã V, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

4. Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1970; nghề nghiệp: kinh doanh; trú tại: Tổ A, thị trấn L, huyện Ý, tỉnh Nam Định; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30/11/2024, Hồ Thiên T1 đến nhà Tôn Đức H3 rủ H3 cùng đi đưa xương bò cho Lê Văn T. Khi đến nhà máy G (tên đầy đủ là Công ty Cổ phần T3, Hà Tĩnh) có địa chỉ tại thôn L, xã V, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (là nơi Lê Văn T làm việc), T1 vào gặp và đưa xương bò cho T, sau đó cùng nhau ra ngồi uống nước ở bàn ghế đá giữa sân của nhà máy. Khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, Trần Đức H2 là bảo vệ nhà máy gạch, ăn cơm trưa ở nhà máy X cũng ra đây ngồi uống nước. Khi thấy T1, H3, T thì H2 nói: “Vào làm tý cho vui”, ý là rủ mọi người đánh bạc, cả ba người đều đồng ý. Cả nhóm sau đó đi vào phòng làm việc của Giám đốc nhà máy để đánh bạc. T, H2, T1 và H3 ngồi giữa sàn nhà trước bàn làm việc, H2 nói: “Đánh ù 250 thôi nha” (ý là rủ cả nhóm đánh bạc dưới hình thức đánh bài phỏm, “Ù” mỗi ván 250.000 đồng), ba người còn lại đồng ý. H3 thấy có 02 bộ bài tú lơ khơ có sẵn ở trong phòng nên lấy 01 bộ xáo và phát ván bài đầu tiên. Khi đánh bạc, các đối tượng ngồi thành một vòng tròn giữa sàn nhà trước bàn làm việc của Giám đốc nhà máy. T1 ngồi quay lưng với cửa chính, T ngồi bên tay trái của T1, H2 ngồi bên tay phải của T1 còn H3 ngồi đối diện với T1.

Các đối tượng thống nhất đánh bạc dưới hình thức đánh bài “Phỏm”, cụ thể luật chơi như sau: Sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân, phát cho 04 người cùng chơi, mỗi người 09 quân bài, riêng người phát bài được phát 10 quân bài (Số bài còn lại đặt úp xuống sàn nhà, gọi là “Nọc”) và đánh quân bài bất kỳ cho người liên sau. Trong cùng một ván bài, nếu người liên sau “ăn” một quân bài thì được hưởng 50.000 đồng, nếu “ăn” quân bài thứ hai thì được hưởng 100.000 đồng, nếu “ăn” quân bài thứ ba thì gọi là “Ù đèn” và được hưởng 750.000 đồng, nếu ăn quân chốt thì được hưởng 200.000 đồng. Nếu người liên sau không “ăn” thì bốc một quân bài dưới “nọc” và tiếp tục đánh một quân bài bất kỳ cho người liên sau nữa. Cứ lần lượt như vậy cho đến khi có người “Ù” hoặc hết số bài “nọc” thì hạ “phỏm” và tính điểm. Số điểm của mỗi quân bài là số trên quân bài đó, riêng các quân bài J, Q, K, A (át) sẽ được tính điểm lần lượt là 11, 12, 13, 1 điểm. “Phỏm” là trường hợp có 03 quân bài giống nhau hoặc 03 quân bài liên tiếp cùng chất, “Ù” là trường hợp người chơi có 03 “phỏm” và được hưởng của 03 người chơi còn lại mỗi người

250.000 đồng. Khi mỗi ván bài kết thúc sau khi hạ “phôm” người nào có ít điểm nhất thì thắng và được hưởng tiền từ 03 người chơi còn lại, người ít điểm thứ hai mất 50.000 đồng, người ít điểm thứ ba mất 100.000 đồng và người ít điểm thứ tư mất 150.000 đồng. Người nào “cháy” (không có phôm nào khi kết thúc ván bài) thì thua 200.000 đồng.

Đến khoảng 12 giờ 50 phút cùng ngày, tổ tuần tra Công an huyện C phát hiện, lập biên bản hành vi đánh bạc trái phép của các đối tượng, thu giữ trước vị trí ngồi của Trần Đức H2 1.300.000 đồng, thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của Trần Đức H2 500.000 đồng; trước vị trí ngồi của Tôn Đức H3 750.000 đồng, thu giữ trong túi áo bên trong phía trước ngực trái của Tôn Đức H3 210.000 đồng; trước vị trí ngồi của Lê Văn T 550.000 đồng, thu giữ trong túi áo ngực phía trong bên trái của Lê Văn T 2.210.000 đồng; trước vị trí ngồi của Hồ Thiên T1 1.200.000 đồng, thu giữ trong túi áo bên phải của Hồ Thiên T1 3.500.000 đồng và 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra xác định số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc như sau: Tôn Đức H3 sử dụng 2.010.000 đồng, Trần Đức H2 sử dụng 1.000.000 đồng, Hồ Thiên T1 sử dụng 900.000 đồng và Lê Văn T sử dụng 600.000 đồng. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là **4.510.000 đồng**. Đối với số tiền 3.500.000 đồng thu giữ của Hồ Thiên T1 và 2.210.000 đồng thu giữ của Lê Văn T, quá trình điều tra đã xác định các đối tượng không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Tại thời điểm bị phát hiện hành vi “Đánh bạc”, Lê Văn T đang có 01 tiền án về tội “Đánh bạc”: ngày 13/6/2023, Lê Văn T bị TAND huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, ngày 03/11/2023 thi hành xong toàn bộ nghĩa vụ thi hành án dân sự, chấp hành xong thời gian cải tạo không giam giữ ngày 25/4/2024. Các đối tượng còn lại gồm Trần Đức H2, Hồ Thiên T1, Tôn Đức H3 đều chưa có tiền án, tiền sự về một trong các hành vi đánh bạc, gá bạc hay tổ chức đánh bạc.

** Việc thu giữ và xử lý vật chứng:* Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã tiến hành thu giữ các vật chứng gồm: 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã qua sử dụng; số tiền 10.220.000 đồng tiền Ngân hàng N. Ngày 21/01/2025, xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình điều tra, truy tố, xét xử nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại cho Lê Văn T số tiền 2.210.000 đồng, trả lại cho Hồ Thiên T1 số tiền 3.500.000 đồng. Các vật chứng còn lại hiện chưa xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKS-CL ngày 24 tháng 01 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Đánh bạc”. Đề nghị: áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s, v khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 32, điểm a khoản 1 Điều 35 BLHS: xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 50 đến 70 triệu đồng. Không đề nghị xử phạt bổ sung đối với bị cáo. Về biện pháp tư pháp, vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS, khoản 1, điểm a, b c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền bị cáo và người liên quan sử dụng đánh bạc: 4.510.000 đồng; tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài tú lơ khơ. Các vấn đề khác đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận. Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như nội dung cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi, cách thức thực hiện tội phạm của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, lời khai và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Vì động cơ vụ lợi, trong khoảng thời gian từ khoảng 12 giờ 15 phút đến 12 giờ 50 phút ngày 30/11/2024, tại Nhà máy G có địa chỉ ở thôn L, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, Lê Văn T cùng với Trần Đức H2, Hồ Thiên T1 và Tôn Đức H3 đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “phỏm” thì bị Công an huyện C phát hiện bắt giữ cùng tang vật. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 4.510.000 đồng.

Bị cáo Lê Văn T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự theo quy định và nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 4.510.000 đồng, tuy nhiên bị cáo T thực hiện hành vi đánh bạc khi đang có tiền án về tội đánh bạc. Do đó hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý công cộng của Nhà nước, phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Xét tính chất hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Nhân thân bị cáo năm 2020 bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS: “người phạm tội thành khẩn khai báo” và “người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong sản xuất” (bị cáo có nhiều thành tích trong quá trình lao động sản xuất được Bộ trưởng Bộ xây dựng và Chủ tịch UBND tỉnh N tặng bằng khen) quy định tại điểm s, điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Sau khi cân nhắc tính chất hành vi, vai trò, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xét thấy bị cáo đánh bạc số tiền ít dưới mức định lượng của tội danh, phạm tội ít nghiêm trọng, do đó xử phạt bị cáo hình phạt tiền như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Liên quan trong vụ án còn có:

Tại thời điểm thực hiện hành vi đánh bạc trái phép ngày 30/11/2024, các đối tượng Trần Đức H2, Hồ Thiên T1, Tôn Đức H3 đều không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Do đó, hành vi của các đối tượng trên chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Ngày 10/01/2025, Công an huyện C đã ra các Quyết định xử phạt hành chính phạt tiền đối với Trần Đức H2, Hồ Thiên T1 và Tôn Đức H3 về hành vi đánh bạc trái phép là đúng quy định.

Đối với chị Nguyễn Thị H1, các bị cáo sử dụng phòng làm việc của chị để đánh bạc, chị H1 không có mặt và không biết, cũng không được hưởng lợi gì nên cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm là có căn cứ.

[6] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS xử lý theo quy định: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền bị cáo và người liên quan sử dụng đánh bạc: 4.510.000 đồng; tịch thu tiêu hủy công cụ, phương tiện phạm tội: 02 bộ bài tú lơ khơ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lê Văn T** phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s, v khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 32, điểm a khoản 1 Điều 35 BLHS: Xử phạt tiền bị cáo **Lê Văn T 50.000.000 đồng** (năm mươi triệu đồng).

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan sử dụng đánh bạc: 4.510.000 đồng tiền ngân hàng N (Số tiền đã nộp vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Can Lộc).

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài tú lơ khơ.

Đặc điểm vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/02/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Can Lộc.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, buộc bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng THAHS và HTTP Công an tỉnh;
- VKS, Chi cục THA huyện Can Lộc;
- Bị cáo;
- Người có QL và NVLQ;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HSVA, lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Đào